|  |  |
| --- | --- |
| UBND THỊ XÃ KINH MÔN  **TRƯỜNG THCS HOÀNH SƠN**  Số: /QC- TĐKT  **DỰ THẢO** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**.  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**  *Hoành Sơn, ngày tháng 10 năm 2022* |

**QUY CHẾ THI ĐUA KHEN THƯỞNG**

**Năm học: 2022-2023**

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/NĐ-CP ngày 31/7/2017 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua khen thưởng;

Căn cứ Quyết định 28/2018/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2018 của UBND tỉnh Hải Dương ban hành Quy định về công tác Thi đua, Khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

Căn cứ Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng ngành giáo dục:

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

THCS Hoành Sơn xây dựng Quy chế thi đua-khen thưởng năm học 2022-2023 như sau:

**I. QUY ĐỊNH CHUNG**  
**1. Nguyên tắc thi đua và bình xét danh hiệu thi đua**- Thi đua tự nguyện, tự giác, công khai;  
- Thi đua đảm bảo tinh thần đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển;  
- Việc bình xét các danh hiệu thi đua căn cứ vào kết quả của phong trào thi đua; cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua phải có đăng ký thi đua, xác định mục tiêu, chỉ tiêu thi đua; trường hợp không đăng ký thi đua sẽ không được xem xét, công nhận các danh hiệu trong các phong trào thi đua thường xuyên.  
**2. Nguyên tắc khen thưởng**  
- Việc khen thưởng đảm bảo chính xác, công bằng, dân chủ và kịp thời trên cơ sở đánh giá đúng hiệu quả công tác của tập thể và cá nhân; coi trọng chất lượng theo tiêu chuẩn, không gò ép để đạt số lượng.

- Kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất.

**3.** Các thành tích thi đua-khen thưởng đạt được của CNGV, NV là 1 trong tiêu chí quan trọng để xem xét đánh giá xếp loại viên chức, chuẩn nghề nghiệp, xếp loại Đảng viên và đề nghị tăng bậc lương trước thời hạn...

**II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ**  
**1. Phát động thi đua**  
a) Thi đua thường xuyên: Đối với tổ chuyên môn, bộ phận hành chính và nhà

trường việc bình xét thi đua được thực hiện theo suốt năm học. Những cá nhân, tập thể có đăng ký thi đua mới được bình xét danh hiệu thi đua. Kết thúc năm học tiến hành tổng kết và bình xét danh hiệu thi đua.  
b) Thi đua theo đợt: Phát động theo chủ đề, chủ điểm, cả năm phát động 4 đợt thi đua: Chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; chào mừng ngày thành lập Đảng 03/2; chào mừng ngày thành lập Đoàn 26/3 và kỷ niệm ngày sinh nhật Bác 19/5. Khi sơ kết, tổng kết thi đua theo đợt có đánh giá kết quả, tác dụng của phong trào, công khai lựa chọn, bình xét, biểu dương, khen thưởng các tập thể và cá nhân tiêu biểu xuất sắc.  
**2. Tiêu chuẩn và việc bình xét các danh hiệu thi đua**  
2.1. Đối với CB, GV, NV  
*a) Danh hiệu “Lao động tiên tiến”*  
\* Tiêu chuẩn chung  
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao; có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ; tích cực tham gia các phong trào thi đua;  
- Chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước và nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, địa phương;  
- Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;  
- Có đạo đức lối sống lành mạnh, được mọi người tín nhiệm.

- Có SKKN xếp loại Tốt cấp trường trở lên   
- Có thời gian công tác liên tục 9 tháng trở lên và tổng số ngày nghỉ trong năm không quá 40 ngày *(trừ ngày lễ, ngày nghỉ tuần, nghỉ Tết, nghỉ phép năm, nghỉ thai* *sản).* Nếu là đảng viên phải được xếp loại chất lượng đảng viên đủ tư cách, hoàn thành tốt nhiệm vụ.  
\* Tiêu chuẩn cụ thể đối với các đối tượng  
- Đối với cán bộ quản lý

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; có tinh thần tương trợ đồng nghiệp; tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn nghiệp vụ; có ý thức trong việc cải tiến lề lối làm việc, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao năng suất lao động.

+ Được đánh giá loại khá trở lên theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn Hiệu trưởng

- Đối với nhân viên

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; có ý thức trong việc cải tiến lề lối làm việc, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao năng suất lao động. Đảm bảo ngày giờ công theo quy định.

- Đối với giáo viên bộ môn:

+ Tích cực tham gia các phong trào thi đua; có ý thức học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; thực hiện đúng sự phân công nhiệm vụ của lãnh đạo nhà trường; thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn; tổ chức quản lý tốt học sinh, bồi dưỡng HSG và giáo dục học sinh cá biệt có hiệu quả, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn; được đánh giá loại khá trở lên theo chuẩn nghề nghiệp

- Đối với giáo viên chủ nhiệm, Tổng PT Đội và GV, NV kiêm nhiệm:

+ Thường xuyên tích cực, sát sao với lớp chủ nhiệm, với phong trào Đội, tạo được sự chuyển biến trong ý thức học tập hoặc thực hiện nề nếp học sinh. Hoạt động của chi hội phụ huynh nhiệt tình, hiệu quả vì phong trào của lớp, của trường. Các phong trào của Đội hoạt động hiệu quả, góp phần tích cực nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

+ Lãnh đạo nhà trường, Hội đồng TĐ-KT sẽ đánh giá hiệu quả của công tác chủ nhiệm, hoạt động Đội, kiêm nhiệm. Đây là một tiêu chí để đánh giá thi đua, xếp loại viên chức và chuẩn nghề nghiệp.

*b) Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở” và Giấy khen của Chủ tịch UBND thị xã*  
 Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và Giấy khen của Chủ tịch UBND thị xã được xét tặng cho cá nhân là “Lao động tiên tiến”, có sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được cơ sở công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng.  
 - Đối với CBQL: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng trường phải đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”. Có sáng kiến đạt YC cấp thị xã trở lên.  
 - Tỷ lệ “Chiến sĩ thi đua cơ sở” không quá 15 % số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” của đơn vị, trong đó bảo đảm không quá 1/3 là cán bộ quản lý, nếu có số dư thì được làm tròn lên.

2.2. Xét danh hiệu thi đua của giáo viên, CBQL gắn với chất lượng học sinh và hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ được giao theo đăng ký thi đua  
2.3. Đối với học sinh *(Thực hiện theo Thông tư 22/2021 và Thông tư 26/2020 của Bộ GD&ĐT về đánh giá xếp* *loại học sinh THCS).*  
 **III. HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG VÀ MỨC KHEN THƯỞNG**  
**1. Hình thức khen thưởng**  
a) Khen thưởng thường xuyên: Khen thưởng được tiến hành cho các tập thể và cá nhân đã đạt thành tích xuất sắc sau khi kết thúc học kỳ và hoàn thành nhiệm vụ năm học.  
b) Khen thưởng theo các chuyên đề: Khen thưởng cho tập thể, cá nhân đã đạt thành  
tích xuất sắc khi sơ kết, tổng kết thực hiện các chuyên đề cải tiến nội dung, phương  
pháp giảng dạy, hội thi.  
c) Khen thưởng đột xuất: Khen thưởng cho các tập thể, cá nhân đã đạt thành tích đột xuất, đặc biệt xuất sắc có tác dụng nêu gương trong trường hoặc trong huyện.  
**2. Quy định mức thưởng  
*a) Đối với CN, GV, NV***  
\* Thưởng CSTĐ cơ sở bằng 1,0 mức lương tối thiểu

\* Thưởng LĐTT bằng 0,3 mức lương tối thiểu;  
\* Thưởng đạt GVG cấp tỉnh: 1000.000 đồng  
\* Thưởng đạt GVG cấp thị xã: 300.000 đồng  
\* Thưởng GV có HSG và sản phẩm KHKT cấp tỉnh (Theo từng giải):  
+ Giải nhất: 700.000 đồng  
+ Giải nhì: 600.000 đồng  
+ Giải ba: 500.000 đồng  
+ Giải khuyến khích: 300.000 đồng

\* Thưởng GV hướng dẫn HS đạt giải trong cuộc thi NC KHKT cấp thị xã:

+ Xếp thứ nhất: 500.000 đồng

+ Xếp thứ 2-3: 400.000 đồng

+ Xếp thứ 4-7: 300.000 đồng

+ Xếp thứ 8-12: 200.000 đồng

***\*Thưởng GV có HSG cấp thị xã lớp 9; giao lưu Olympic 6,7,8, điền kinh.***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thưởng theo giải cá nhân** | | **Thưởng đồng đội và hỗ trợ bồi dưỡng** | | |
| Giải nhất | 400.000 đồng | Xếp thứ 1 | 1.000.000 đ | 500.000 đ |
| Giải nhì | 300.000 đồng | Xếp thứ 2 | 900.000 đ | 500.000 đ |
| Giải ba | 200.000 đồng | Xếp thứ 3 | 800.000 đ | 500.000 đ |
| Giải khuyến khích | 150.000 đồng | Xếp thứ 4 | 700.000 đ | 400.000 đ |
|  |  | Xếp thứ 5 | 700.000 đ | 400.000 đ |
|  |  | Xếp thứ 6 | 600.000 đ | 400.000 đ |
|  |  | Xếp thứ 7 | 600.000 đ | 300.000 đ |
|  |  | Xếp thứ 8 | 500.000 đ | 300.000 đ |
|  |  | Xếp thứ 9 | 500.000 đ | 300.000 đ |
|  |  | Xếp thứ 10 | 400.000 đ | 300.000 đ |
|  |  | Xếp thứ 11 | 400.000 đ | 300.000 đ |
|  |  | Xếp thứ 12 | 300.000 đ | 300.000 đ |
|  |  | Xếp thứ 13 | 300.000 đ | 200.000 đ |
|  |  | Xếp thứ 14 | 200.000 đ | 200.000 đ |
|  |  | Xếp thứ 15 | 200.000 đ | 200.000 đ |
|  |  | Xếp thứ 16 | 200.000 đ | 200.000 đ |
|  |  | Xếp thứ 17 | 100.000 đ | 200.000 đ |
|  |  | Xếp thứ 18 | 100.000 đ | 200.000 đ |

\* Đối với các cuộc thi khuyến khích tham gia (PGD không xếp thứ đồng đội) như: IOE, Violympic Toán trên mạng, Tin học trẻ....thì chỉ thưởng giải cá nhân cho GV bằng ½ định mức trên. Mức thưởng cho HS vẫn giữ nguyên.

***\* Thưởng GV dạy ôn thi vào THPT đạt thành tích cao xếp thứ hạng trong thị xã:***

+ xếp thứ 1 thưởng 1.000.000 đồng

+ xếp thứ 2 thưởng 900.000 đồng

+ xếp thứ 3 thưởng 800.000 đồng

+ xếp thứ 4 thưởng 700.000 đồng

+ xếp thứ 5 thưởng 600.000 đồng

+ xếp thứ 6 thưởng 500.000 đồng

+ xếp thứ 7 thưởng 400.000 đồng

+ xếp thứ 8 thưởng 300.000 đồng

+ xếp thứ 9 thưởng 200.000 đồng

+ xếp thứ 10 thưởng 200.000 đồng

Đối với môn có 2 đ/c dạy 2 lớp thì tính điểm trung bình tách riêng từng lớp và đối chiếu với điểm trung bình môn toàn thị xã để xếp thứ thự tương đương.

Đối với môn thi tổ hợp sẽ trao thưởng theo vị trí xếp trung bình điểm của 3 môn thi.

\* Liên đội nhà trường được Tỉnh đoàn tặng Giấy khen thưởng Tổng PT Đội 400.000 đồng, Thị đoàn tặng giấy khen mức thưởng 200.000 đồng

\* Hội đồng thi đua-khen thưởng sẽ lựa chọn 2 giáo viên chủ nhiệm lớp tích cực (khối A:1, khối B: 1), nhiệt tình, hiệu quả để khen thưởng: 200.000 đồng/GV

***b) Đối với học sinh***

\* Thưởng HSG và KHKT cấp tỉnh (Theo từng giải):  
+ Giải nhất: 1.000.000 đồng  
+ Giải nhì: 800.000 đồng  
+ Giải ba: 700.000 đồng  
+ Giải khuyến khích: 500.000 đồng

\* Thưởng HSG lớp 9; giao lưu Olympic 6,7,8, môn năng khiếu và sáng tạo KHKT cấp thị xã  
+ Giải nhất: 400.000 đồng  
+ Giải nhì: 300.000 đồng  
+ Giải ba: 200.000 đồng  
+ Giải khuyến khích: 150.000 đồng

\* Thưởng HS đạt danh hiệu HSXS (khối 6,7), HSG trường (khối 8,9)

+ 5 quyển vở và giấy khen ( Trị giá 50.000 đồng)

\* Thưởng HS đạt danh hiệu HSG khối 6,7 và HSTT khối 8,9.

+ 2 quyển vở và giấy khen (30.000 đồng)

\* Riêng những em khối 6,7 đạt kết quả rèn luyện mức khá sẽ lựa chọn, bình bầu 1 số em tiêu biểu để nhà trường khen thưởng động viên: Mỗi em 2 quyển vở (15.000đ).  
\* Thưởng tập thể lớp cuối năm học: 4 tập thể lớp

+ xếp thứ nhất khối lớp A, B: 300.000 đồng

+ xếp thứ nhì khối lớp A,B: 200.000 đồng

**IV. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

1. Quy chế này được thông qua Hội nghị CBVC năm học 2022 - 2023. Quy chế này có hiệu lực từ năm học 2022 - 2023. Phần khen thưởng học sinh được trao vào dịp Sơ kết thi đua hoặc tổng kết năm học. Phần khen thưởng và hỗ trợ của CBGV sẽ được trao vào dịp tổng kết năm học hoặc Hội nghị viên chức năm học kế tiếp

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc, các cá nhân, tổ chức trong nhà trường phản ánh kịp thời về Hội đồng thi đua khen thưởng và Hiệu trưởng nhà trường xem xét, giải quyết./.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:** | **HIỆU TRƯỞNG** |
| * Hội đồng TĐKT nhà trường * Tổ CM * Lưu VT, Website | **Lê Trung Hậu** |

Đề nghị các đ/c xem kĩ nội dung dự thảo, nếu có góp ý bổ sung nội dung nào thì các đ/c bổ sung vào dự thảo, bôi đánh dấu chữ đỏ phần bổ sung, sửa chữa và gửi lại Zalo cho đ/c Hiệu trưởng trước ngày 09-10-2022.